

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA LỘC
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Ph

Bản án số: 03/2018/HS-ST

Ngày: 23 - 01 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Cẩm Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Thúy

Bà Tăng Thị Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ngọc Mai - Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo;

ĐOÀN VĂN PH- Sinh năm 1998;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn L, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông thông xác định và bà Đoàn Thị N- Sinh năm 1973 (đã chết); tiền án, tiền sự: chưa;

Hiện bị cáo tại ngoại và đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 109 ngày 06/11/2017 của Cơ quan CSĐT- Công an huyện Gia Lộc;

Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị S- luật sư, Cộng tác viên trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Phạm Thị Nhật L- SN 1980 (Đã chết)

Order Licensed Version to Remove Watermark

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1- Bà Phạm Thị N, sinh năm 1939 (mẹ đẻ bị hại). Trú tại: thôn Q, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương;

2- Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1980 (chồng bị hại- bị tâm thần phân liệt thể nặng),

3- Cháu Nguyễn Thanh T, sinh ngày 25/9/2004 (con bị hại),

4- Cháu Nguyễn Khánh L, sinh ngày 08/02/2007 (con bị hại);

Người đại diện hợp pháp cho anh K, cháu T và cháu L là bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1956 (mẹ đẻ anh K).

Đều trú tại: thôn K, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương.

*** Người đại diện do những người đại diện hợp pháp của người bị hại ủy quyền:** bà Phạm Thị L, sinh năm 1958. Trú tại: Số 8 Mạc Đĩnh Ph, phường HT, thành phố H, tỉnh Hải Dương (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người làm chứng: Anh Đặng Văn T, sinh năm 1997. Trú tại: thôn L, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Văn Ph không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 22/9/2017, Ph điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE, dung tích xy lanh 97 cm³, BKS: 34B3-260.70 đi trên đường 191C theo hướng từ Quán Phe thuộc xã H, huyện G về Ủy ban nhân dân xã H, huyện G (Hướng Quốc lộ 37 đi xã GK), sau xe mô tô chở anh Đặng Văn Tr. Khoảng 09 giờ 15 phút cùng ngày, khi đến khu vực ngã tư có lối rẽ bên phải đi vào thôn N, xã H, lối rẽ bên trái vào trường mầm non xã H, thuộc địa phận thôn Tr, xã H, lúc này tốc độ xe mô tô do Ph điều khiển khoảng 50km/h, do không chú ý quan sát phía trước, không giảm tốc độ hoặc dừng lại an toàn khi qua khu vực có trường học, khi thấy có người đi bộ qua đường nên xe mô tô do Ph điều khiển đã va chạm vào chị Phạm Thị Nhật L đang đi bộ qua đường từ phải sang trái. Hậu quả chị L bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, do thương tích nặng đến ngày 01/10/2017 chị L tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông nằm trên đoạn đường thẳng được trải nhựa tương đối bằng phẳng. Đây là nút giao thông giao nhau giữa đường 191C với đường đi vào thôn N, xã H. Tại đây mặt đường rộng 5m và có biển cảnh báo giao nhau với đường không ưu tiên. (Thống nhất khám

nghiệm hiện trường theo hướng Quốc lộ 37 đi xã GK). Tiếp giáp mép đường phải là lề đất phải rộng 2m, sau đó là mương nước tưới tiêu. Tiếp giáp mép đường trái là lề đất trái rộng 10,5m, sau đó là trường mầm non xã H. Từ điểm mốc của hiện trường là cột điện ký hiệu số 2 nằm trong lề đất trái hướng chéo ra giữa đường về phía Quốc lộ 37 khoảng cách 13,2m là đến tâm vũng máu của nạn nhân có kích thước 0,25m x 0,15m. Tâm vũng máu cách mép đường phải 3,6m. Từ tâm vũng máu hướng chéo vào lề đất phải về phía xã GK 30,6m là đến điểm đầu của vết trượt làm đổ ngã cỗ, cây có chiều dài 4m và có chiều hướng Quốc lộ 37 đi xã GK. Điểm đầu của vết trượt cách mép đường phải 1,9m, điểm cuối trùng với thân xe bên phải xe mô tô BKS: 34B- 260.70. Xe mô tô sau khi liên quan đến tai nạn nằm đổ nghiêng bên phải dưới rệ cỏ cạnh mép mương nước tưới tiêu, đầu xe quay hướng xã GK, đuôi xe quay hướng Quốc lộ 37. Tâm bánh trước xe mô tô 34B3-260.70 cách mép đường phải 4,3m, tâm bánh sau cách mép đường phải 4,3m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS: 34B-26.070.

Chấn bầm phía trước bánh trước có vết xây xước còn dính theo lá cây, cỏ rác. Cánh yếm bên trái bị đập vỡ còn dính theo lớp lá cây, cỏ rác. Chốt hãm phanh trước cong vênh làm bật chốt hãm. Cánh yếm bên phải còn dính theo tạp chất lá cây cỏ rác. Tay cầm phía trước bên phải, cần tay phanh dính theo lớp đất đường lá cây cỏ rác. Bàn gạt cần số phía trước bị đẩy cong biến dạng theo chiều từ trước lại sau từ phải qua trái lệch ra vị trí ban đầu là 10 độ. Bàn để chân bên trái người điều khiển bị đẩy cong theo chiều từ trước lại sau còn dính theo lớp lá cây cỏ rác lệch so với vị trí ban đầu là 5 độ. Bàn để chân phanh, bàn để chân bên phải người điều khiển còn dính theo lớp đất đường lá cây cỏ rác. Xe không có gương chiếu hậu trái phải. Hai lốp còn căng hơi. Hệ thống lái hoạt động bình thường. Phanh trước không còn tác dụng, phanh sau còn tác dụng.

Tại bản Kết luận giám định pháp y số 557/KLGD ngày 06/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận nguyên nhân chết của chị Phạm Thị Nhật L do chấn thương sọ não (vỡ xương vòm sọ, dập não, đã phẫu thuật không hồi phục).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Đoàn Văn Ph không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định pháp y của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương.

Tại bản cáo trạng số 04/VKS - HS ngày 29.12.2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc truy tố Đoàn Văn Ph về tội: Vi phạm quy định về điều khiển

Order Licensed Version to Remove Watermark

phương tiện giao thông đường bộ, theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Đại diện VKSND huyện Gia Lộc giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Văn Ph phạm tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ nay là tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202 BLHS 1999; điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS 2015; điểm b, p khoản 1 Điều 46 BLHS (nay là điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015); Điều 33 BLHS năm 1999 (nay là Điều 38 BLHS 2015); Xử phạt bị cáo Đoàn Văn Ph từ 36 tháng đến 39 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về vật chứng: Không phải giải quyết; Về án phí: Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí cho bị cáo.

Ý kiến người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh và điều luật VKS áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất. Vì bị cáo thuộc hộ nghèo nên đề nghị HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, VKSND huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, luật sư bào chữa cho bị cáo và bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan, khám nghiệm tử thi, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Đoàn Văn Ph không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 22/9/2017 tại đường 191C thuộc địa phận thôn Tr, xã H, huyện G, Ph điều khiển xe mô tô BKS:

34B3-260.70, dung tích xy lanh 97cm³, sau xe chở anh Đặng Văn Tr đi theo hướng từ Quán Phe, xã H về UBND xã H, huyện G, do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại an toàn khi qua khu vực có trường học, khi có người đi bộ qua đường, nên xe mô tô do Ph điều khiển đã va chạm vào chị Phạm Thị Nhật L đang đi bộ qua đường từ phải sang trái. Hậu quả chị L bị tử vong.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đoàn Văn Ph đã vi phạm Khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ; Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ; gây thiệt hại cho tính mạng của ng ời khác nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù không có giấy phép lái xe theo qui định nhưng bị cáo vẫn cố tình điều khiển xe mô tô. Khi điều khiển xe bị cáo thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi có người đi bộ qua đường nên đã va chạm, hậu quả gây tử vong cho chị L. Vì vậy, VKSND huyện Gia Lộc truy tố bị cáo về tội Vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, theo điểm a khoản 2 Điều 202 BLHS là đúng người, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và đã bồi thường cho gia đình bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã bồi th ờng dân sự cho những ng ời đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện bị hại không yêu cầu gì khác nên HĐXX không phải giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô BKS 34B- 260.70 cho bị cáo ở giai đoạn điều tra phù hợp với qui định của pháp luật nên HĐXX không phải giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 12- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Bị cáo Đoàn Văn Ph phạm tội Vi phạm qui định về điều

Order Licensed Version to Remove Watermark

khẩn phương tiện giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS 1999.

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn Ph 37 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 12 - Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Gia Lộc;
- Trại tạm giam Kim Chi CA tỉnh HD;
- Công an huyện Gia Lộc;
- Chi Cục THADS huyện Gia Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Cẩm Vân